

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(06 tháng năm 2023)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Điện thoại: 0299 3621454 Fax: 0299 3621858 Email: vietbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.776.826.690.000 đồng (*Bốn ngàn bảy trăm bảy mươi sáu tỷ tám trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn*).
- Mã chứng khoán: **VBB**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2023	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Vietbank.</li><li>- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán độc lập.</li><li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.</li><li>- Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát.</li><li>- Báo cáo tiến độ thực hiện tăng vốn điều lệ năm 2022</li></ul>



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/4/2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ về việc chào bán trái phiếu ra công chúng và niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán.</li> <li>- Báo cáo về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan việc đầu tư tài sản là Tòa nhà Lim 2.</li> <li>- Báo cáo về việc tình hình cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD.</li> <li>- Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank.</li> <li>- Báo cáo về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng rủi ro và kết quả xử lý tổn thất.</li> <li>- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.</li> <li>- Tờ trình về việc xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.</li> <li>- Tờ trình thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.</li> <li>- Tờ trình về việc thực hiện công tác kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2022 – 2024.</li> <li>- Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thành viên Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2022).</li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Nhất Nguyên	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
2	Ông Nguyễn Hữu Trung	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên HĐQT độc lập	26/4/2021	



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
		nhiệm kỳ 2021 -2025 (Thành viên HĐQT có tham gia điều hành)		
3	Bà Quách Tố Dung	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
4	Bà Lê Thị Xuân Lan	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
5	Bà Lương Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Nhất Nguyên	49/49	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Trung	49/49	100%	
3	Bà Quách Tố Dung	49/49	100%	
4	Bà Lê Thị Xuân Lan	49/49	100%	
5	Bà Lương Thị Hương Giang	49/49	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong 06 tháng năm 2023, ngoài cuộc họp HĐQT hàng quý để thảo luận và có ý kiến đối với kết quả điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như việc thực hiện, triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hàng tháng, trên cơ sở báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị cũng đã xem xét, có ý kiến để Ban Tổng giám đốc có các điều chỉnh giải pháp kinh doanh cụ thể.
- Thường trực Hội đồng quản trị, các Cố vấn HĐQT họp thảo luận nhanh hàng tuần với Ban Điều hành, các Giám đốc Vùng/Khu vực để xem xét các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh và/hoặc họp, thảo luận theo từng mảng nghiệp vụ (tín dụng, quản lý rủi ro, xử lý nợ, quản lý TSN-TSC...) đưa ra ý kiến định hướng kịp thời cho Ban Điều hành. Trong 06 tháng năm 2023, với sự sâu sát của HĐQT/Thường trực HĐQT



và các Cố vấn đã giúp cho hoạt động của Vietbank đi đúng định hướng, mục tiêu kinh doanh, khắc phục các tồn tại và những điểm chưa hiệu quả.

- Ngoài ra, định kỳ hàng tháng, Thường trực Hội đồng quản trị tham dự họp giao ban mở rộng cùng Ban Điều hành và các Khối/Phòng/Ban, các Khu vực để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động điều hành. Thường trực HĐQT cùng Ban Điều hành làm việc trực tiếp với các Vùng, Khu vực kinh doanh để định hướng hoạt động kinh doanh, xử lý các vấn đề phát sinh.
- Với kết quả kinh doanh 06 tháng năm 2023, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc là hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Bên cạnh các hoạt động của Hội đồng quản trị, trên cơ sở quy định của pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động, tình hình nhân sự của Vietbank, Hội đồng quản trị đã bổ sung và điều chỉnh thành viên các Hội đồng, Ủy ban cho phù hợp để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong các vấn đề liên quan đến hoạt động ngân hàng như quản lý rủi ro, nhân sự, các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, xử lý rủi ro, đầu tư, mua sắm tài sản – dịch vụ - hàng hóa, đào tạo....

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2023):

- a. Nghị quyết của HĐQT 06 tháng năm 2023: 77 Nghị quyết (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 1).
- b. Quyết định của HĐQT 06 tháng năm 2023: 71 Quyết định (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 2).

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hứa Ngọc Nghĩa	Trưởng Ban kiểm soát	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế
2	Ông Mạc Hữu Danh	Thành viên chuyên trách	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	Thành viên chuyên trách	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS (tính đến ngày 30/6/2023):

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hứa Ngọc Nghĩa	3/3	100%	100%	
2	Ông Mạc Hữu Danh	3/3	100%	100%	



Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3	Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

BKS thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành, Cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định bởi Luật Các Tổ chức tín dụng; Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về quản trị công ty Đại chúng; Điều lệ Ngân hàng; Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng cũng như Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát.

Theo đó, công tác giám sát hoạt động của các cơ quan quản trị, điều hành được thực hiện thông qua các phiên họp, hội ý, thảo luận từng vấn đề cụ thể; cơ chế thông tin báo cáo nội bộ; kết quả kiểm toán định kỳ/đột xuất của Bộ phận trực thuộc – Kiểm toán nội bộ; hệ thống các quy trình; quy định qua đó các nghiệp vụ, hoạt động dựa trên đó để vận hành, tác nghiệp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Cơ chế phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành được thực hiện thông suốt, liên tục, các thông tin được trao đổi tương tác theo vị trí vai trò chức năng nhiệm vụ của mỗi cơ quan. Các phiên họp của HĐQT, phiên họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành đều có sự tham dự của đại diện BKS, các ý kiến thảo luận, tham vấn của BKS được ghi nhận, cân nhắc đối với từng chủ điểm quan trọng trong phiên họp.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Ông Nguyễn Hữu Trung – Quyền Tổng giám đốc	23/09/1951	Thạc sỹ quản trị kinh doanh tại Đại học Toronto – Canada.	Ngày bổ nhiệm Q. TGD: 16/10/2021
2.	Bà Ngô Trần Đoàn Trinh – Phó Tổng giám đốc	16/11/1970	Cử nhân Tài chính các ngành sản xuất- ĐH Kinh tế TP. HCM	13/11/2017
3.	Ông Phạm Danh – Phó Tổng giám đốc	10/11/1980	Thạc sỹ Ngân hàng- ĐH Kinh tế TP. HCM	13/11/2017
4.	Ông Nguyễn Trọng Phúc – Phó Tổng giám đốc	25/09/1976	- Cử nhân Tài chính Ngân hàng - ĐH Kỹ thuật Hoàng Gia Melbourne; - Cử nhân Luật- ĐH Luật TP. HCM.	18/10/2016



STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
5.	Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc	08/12/1977	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Đại học Griggs	08/03/2021
6.	Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó Tổng giám đốc	25/03/1978	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh – Chương trình hợp tác Pháp – Việt Thạc sỹ quản lý – Trường Kinh doanh AUDENCIA (CH Pháp) Cử nhân kỹ thuật viễn thông – ĐH Bách Khoa Tp.hCM	21/03/2022
7.	Ông Nguyễn Đăng Khoa – Phó Tổng giám đốc	24/12/1972	Cử nhân Kinh tế	12/12/2022
8.	Ông Lê Huy Dũng – Phó Tổng giám đốc	12/12/1967	Cử nhân Ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc dân	13/02/2023
9.	Bà Trần Thị Lâm – Phó Tổng giám đốc	20/10/1959	Cử nhân Tài chính ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc Dân	19/05/2023

**V. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên	02/11/1981	Cử nhân Tài chính tín dụng – ĐH Ngân Hàng Tp.HCM	Ngày bổ nhiệm: 02/06/2022 Ngày tái bổ nhiệm: 01/7/2023

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Chủ tịch HĐQT tham gia chương trình tập huấn, đào tạo CBQL ngân hàng cấp cao do SECO/Thụy Sĩ tài trợ của NHNN Việt Nam.
- Chương trình đào tạo Tài chính bền vững của Hiệp Hội Ngân hàng tổ chức.
- Tọa đàm cấp cao với chủ đề "Chuyển đổi số trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng, Fintech - Dữ liệu cá nhân", tham dự đào tạo Chương trình Quốc gia chuyển đổi số do Học viện Trực tuyến Việt



Nam tổ chức.

- Thảo luận nhận định triển vọng thị trường về lãi suất, tỷ giá, lạm phát..., Cơ hội phát triển Đối tác chiến lược trong lĩnh vực Ngân hàng số.
- Chương trình Đào tạo năng lực tự xây dựng hệ thống quản lý An toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001:2002 do Viện tiêu chuẩn Anh Quốc (BSI) tổ chức.
- Chương trình đào tạo Kỹ năng Quản lý dành cho CBQL tại Hội sở và TTKD.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: chi tiết theo Danh sách đính kèm – DM 3.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
  - Về tín dụng, tiền gửi: theo Danh mục kèm theo (DM4).
  - Về giao dịch, hợp đồng: Danh mục kèm theo (DM5).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác;
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Chi tiết theo Danh sách kèm theo (DM6).*
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: *Chi tiết theo Danh sách kèm theo (DM6).*
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác: Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng năm 2023):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết theo Danh sách đính kèm – DM7.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

Nơi nhận:

- Như trên;
  - HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: Văn thư VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG NHẤT NGUYÊN





**DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
(6 tháng năm 2023)**

STT	Số Nghị quyết	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT	03/1/2023	Tờ trình số 01/2022/TT-CT.HĐQT ngày 29/12/2022 v/v thay đổi thành viên của Hội đồng mua sắm tài sản	100%
2	02/2023/NQ-HĐQT.	04/01/2023	Tờ trình số 370/2022/TT-TGD ngày 30/12/2022 v/v nhận lại tiền đặt cọc và ngưng nghĩa vụ thanh toán giữa VB và Cty TNHH Lương Thạch	100%
3	03/2023/NQ-HĐQT.	06/01/2023.	Tờ trình số 350A/2022/TT-TGD ngày 20/12/2022 v/v điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022	100%
4	04/2023/NQ-HĐQT.	06/01/2023.	Họp HĐQT Quý 4/2022 các nội dung của Ban điều hành	100%
5	05/2023/NQ-HĐQT.	06/01/2023.	V/v Chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023	100%
6	06/2023/NQ-HĐQT.	06/01/2023.	V/v Đánh giá HĐQT, HĐQT, Ủy ban thuộc HĐQT và Quyền Tổng giám đốc	100%
7	07/2023/NQ-HĐQT.	18/01/2023	Tờ trình 01/23/HĐTĐCC báo cáo cấp TD cho KH Cty TNHH Bệnh viện Quốc tế City	100%
8	08/2023/NQ-HĐQT.	18/01/2023	Tờ trình số 11/2023/TT-TGD v/v Phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank trong Quý I năm 2023.	100%
9	09/2023/NQ-HĐQT.	18/01/2023	Tờ trình số 15/2023/TT-TGD v/v Phê duyệt chi phí hỗ trợ cải tạo, di dời văn phòng làm việc của Đơn vị thuê tại tầng 8 tòa nhà Lim II	100%
10	10/2023/NQ-HĐQT.	19/01/2023	Tờ trình số 14/2023/TT-TGD v/v Phê duyệt gia hạn Hợp đồng chi hoa hồng môi giới giữa Vietbank & Vidiva	100%
11	11/2023/NQ-HĐQT.	30/01/2023	Tờ trình số 01/2023/TT-CT.HĐQT ngày 12/01/2023 v/v chốt danh sách cổ đông để CĐ thực hiện quyền đề cử, ứng cử NS dự kiến bầu bổ sung TV HĐQT của Vietbank nhiệm kỳ 2021 - 2025	100%
12	12/2023/NQ-HĐQT.	31/01/2023	Tờ trình số 13/2023/TT-TGD v/v Điều chỉnh chính sách cho vay đối với sản phẩm cho vay phục vụ nhu cầu đời sống của CBNV/người thân CBNV Vietbank	100%
13	13/2023/NQ-HĐQT.	06/02/2023	Tờ trình số 27/2023/TT-TGD v/v Phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank trong Quý I và Quý II năm 2023.	100%



*[Handwritten signature]*



14	14/2023/NQ-HĐQT.	10/2/2023	Tờ trình số 02/2023/TT-CT.HĐQT ngày 09/02/2023 v/v miễn nhiệm chức danh Cố vấn HĐQT đối với ông Lê Huy Dũng	100%
15	15/2023/NQ-HĐQT.	10/2/2023	Tờ trình số 31A/2023/TT-TGD v/v Đánh giá nội bộ mức đủ vốn.	100%
16	16/2023/NQ-HĐQT.	22/02/2023	Tờ trình số 23/2023/TT-VP.HĐQT ngày 13/02/2023 v/v thời gian, thủ tục để chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
17	17/2023/NQ-HĐQT.	23/2/2023	Tờ trình số 48/2023/TT-TGD v/v Nhân sự Ủy ban Quản lý rủi ro	100%
18	18/2023/NQ-HĐQT.	06/3/2023	V/v Kiểm phiếu ý kiến của cổ đông về đề cử nhân sự dự kiến và thông qua danh sách dự kiến nhân sự bầu bổ sung Thành viên HĐQT Vietbank nhiệm kỳ 2021-2025	100%
19	19/2023/NQ-HĐQT.	06/03/2023	Tờ trình số 56/2023/TT-TGD ngày 28/02/2023 về việc Đánh giá khẩu vị rủi ro năm 2022, rà soát Chính sách quản lý rủi ro năm 2023.	100%
20	20/2023/NQ-HĐQT.	06/03/2023	Tờ trình số 58/2023/TT-TGD ngày 01/03/2023 về việc Điều chỉnh nội dung trong Phương án phát hành và chào bán trái phiếu Vietbank năm 2022 theo phương thức phát hành ra công chúng – đợt 2.	100%
21	21/2023/NQ-HĐQT.	06/03/2023	Tờ trình số 57/2023/TT-TGD ngày 28/02/2023 về việc Đề xuất phương án miễn, giảm lãi để tất toán khoản nợ của Công ty TNHH Lan Phố tại Vietbank Hải Phòng.	100%
22	22/2023/NQ-HĐQT.	08/3/2023	Tờ trình số 61/2023/TT-TGD v/v Phê duyệt chủ trương thực hiện việc khai thác diện tích trống tại các TTKD (trụ sở TTKD là tài sản của Vietbank và trụ sở TTKD do Vietbank thuê).	100%
23	23/2023/NQ-HĐQT.	14/3/2023.	Tờ trình số 79/2023/TT-TGD v/v Các quy định liên quan đến xử lý khủng hoảng thông tin và quy trình xử lý khủng hoảng thông tin tại Vietbank	100%
24	24/2023/NQ-HĐQT.	14/3/2023.	Tờ trình số 71/2023/TT-TGD v/v Hạng mục dự kiến đầu tư/mua sắm mới (TSCĐ, CCLĐ) năm 2023.	100%
25	25/2023/NQ-HĐQT.	16/3/2023	Tờ trình số 02/TT/HĐTDCC.23 ngày 06/3/2023 về việc cấp tín dụng cho Khách hàng Công ty TNHH tư vấn Đầu tư Gia An	100%
26	26/2023/NQ-HĐQT.	17/3/2023	Tờ trình số 66/2023/TT-TGD v/v Phê duyệt chủ trương thuê xe ô tô dịch vụ phục vụ công tác kinh doanh tại Hội sở và các TTKD khu vực TP.Hồ Chí Minh	100%



27	27/2023/NQ-HĐQT.	22/3/2023	Tờ trình số 82/2023/TT-TGD v/v Triển khai chương trình "CASA HUTING 2023"	100%
28	28/2023/NQ-HĐQT.	23/3/2023	Về thay đổi địa điểm hoạt động của Phòng giao dịch Cộng Hòa - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	100%
29	29/2023/NQ-HĐQT.	27/3/2023	Văn bản của BKS về việc chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu còn dư nợ theo quy định tại NĐ 153/2020 và NĐ 65/2022	100%
30	30/2023/NQ-HĐQT.	27/3/2023	Tờ trình số 68/2023/TT-TGD v/v Sửa đổi và ban hành Quy định nội bộ về cấp tín dụng, quản lý tiền vay để bảo đảm việc sử dụng vốn vay đúng mục đích	100%
31	31/2023/NQ-HĐQT.	30/3/2023	Tờ trình số 101/2023/TT-TGD v/v Thông qua việc sửa đổi phương án mua lại trước hạn trái phiếu và Tờ trình số 93/2023/TT-TGD v/v Thông qua phương án mua lại trước hạn trái phiếu (Mã Trái phiếu: VIETBANK.L.20.27.003) do Vietbank phát hành vào ngày 16/12/2020	100%
32	32/2023/NQ-HĐQT.	03/4/2023.	Tờ trình số 03/TT/HĐTDCC ngày 23/3/2023 cấp tín dụng đối với KH Công ty TNHH Tân Dũng	100%
33	33/2023/NQ-HĐQT.	03/4/2023.	Tờ trình số 04/TT/HĐTDCC.23 ngày 23/3/2023 cấp tín dụng đối với KH Công ty TNHH TV ĐT XD Hoa Lâm	100%
34	34/2023/NQ-HĐQT.	04/4/2023	Tờ trình số 50/2023 ngày 30/3/2023 v/v thông qua tài liệu chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông TN năm 2023 - phần thủ tục tổ chức ĐH	100%
35	35/2023/NQ-HĐQT.	05/4/2023	Tờ trình số 50/2023 ngày 30/3/2023 v/v thông qua tài liệu chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông TN năm 2023 - phần Tờ trình/BC tại ĐH	100%
36	36/2023/NQ-HĐQT.	11/4/2023	V/v rà soát và đánh giá hồ sơ nhân sự dự kiến bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Vietbank nhiệm kỳ 2021-2025	100%
37	37/2023/NQ-HĐQT.	13/4/2023	Tờ trình số 118/2023/TT-TGD v/v Lựa chọn công ty Kiểm toán cung cấp dịch vụ Báo cáo tình hình sử dụng vốn phát hành Trái phiếu Vietbank 2022 ra công chúng đợt 1	100%
38	38/2023/NQ-HĐQT.	13/4/2023	Tờ trình số 120/2023/TT-TGD v/v Công bố thông tin Tỷ lệ an toàn vốn tại 31/12/2022.	100%
39	39/2023/NQ-HĐQT.	17/4/2023	Tờ trình số 121/2023/TT-TGD ngày 13/4/2023 đề xuất thông qua các chính sách thúc đẩy hiệu quả xử lý nợ tại Vietbank.	100%

5930  
HÀNH  
NG M  
HÀNH  
NĂM  
NG T  
3-T.50

*Handwritten signature*



40	40/2023/NQ-HĐQT.	24/4/2023	Tờ trình số 69/2023/TT-VP.HĐQT ngày 21/4/2023 về việc bổ sung Chương trình hợp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	100%
41	41/2023/NQ-HĐQT.	25/4/2023	Hợp HĐQT Quý 01/2023	100%
42	42/2023/NQ-HĐQT.	09/5/2023	Tờ trình số 141/2023/TT-TGD v/v Gia hạn hợp đồng thuê một phần tòa nhà Lim II	100%
43	43/2023/NQ-HĐQT.	15/5/2023.	Tờ trình số 144/2023/TT-TGD v.v Hoán đổi TPCP & ký phụ lục HĐCC/HĐTD giữa Vietbank với Ngân hàng Esun - CN Singapore.	100%
44	44/2023/NQ-HĐQT.	22/5/2023	Tờ trình số 150/2023/TT-TGD v/v Ban hành Quy định cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.	100%
45	45/2023/NQ-HĐQT.	24/5/2023	Tờ trình số 157/2023/TT-TGD ngày 22/5/2023 v/v mẫu hợp đồng cung ứng bảo trợ cho tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán ký kết với Công ty Vidiva; quy trình chuyển tiền thực hiện ký quỹ cho Mastercard và quy trình thanh toán quyết toán khi Vietbank là Ngân hàng bảo trợ cho Công ty Vidiva	100%
46	46/2023/NQ-HĐQT.	25/5/2023	Hợp HĐQT ngày 25/5/2023 - PA CCL giai đoạn 2021 - 2025	100%
47	47/2023/NQ-HĐQT.	29/5/2023	Tờ trình số 161/2023/TT-TGD thông qua PA mua lại trước hạn trái phiếu do Vietbank phát hành ngày 30/6/2021	100%
48	48/2023/NQ-HĐQT.	29/5/2023	Tờ trình số 01/2023/TT-CT.UBNS về thành viên UBNS	100%
49	49/2023/NQ-HĐQT.	31/5/2023	Tờ trình số 160/2023/TT-TGD v/v Ban hành Quy chế chi hoa hồng môi giới tại Vietbank	100%
50	50/2023/NQ-HĐQT.	02/6/2023	Tờ trình số 02/2023/TT-CT.UBNS ngày 01/6/2023 về thành viên Ủy ban nhân sự Vietbank	100%
51	51/2023/NQ-HĐQT.	5/6/2023	Tờ trình số 174/2023/TT-TGD v/v Điều chuyển, bổ sung chức năng, nhiệm vụ một số Đơn vị tại Hội sở	100%
52	52/2023/NQ-HĐQT.	06/6/2023	Tờ trình số 172/2023/TT-TGD v.v Ký Phụ lục Hợp đồng chi hoa hồng môi giới giữa Vietbank và Công ty Cổ phần Công nghệ Vidiva	100%
53	53/2023/NQ-HĐQT.	07/6/2023	Tờ trình số 185/2023/TT-TGD v/v Thông qua chủ trương triển khai Dự án Thẻ Quốc tế MasterCard	100%



54	54/2023/NQ-HĐQT.	8/6/2023	Tờ trình số 176/2023/TT-TGD v/v Trang bị hệ thống lưu trữ hiệu năng cao phục vụ cho Hệ thống Corebanking và các hệ thống quan trọng khác	100%
55	55/2023/NQ-HĐQT.	12/6/2023	Tờ trình số 186/2023/TT-TGD v/v Trả nợ trước hạn và thanh toán chi phí thi hành liên quan đến khoản vay 10 triệu USD giữa Vietbank & NH SINOPAC	100%
56	56/2023/NQ-HĐQT.	12/6/2023.	Tờ trình số 41/2023/TT-CTY.AMC v/v Đánh giá tái bổ nhiệm ông Cao Văn Điền – Tổng Giám đốc.	100%
57	57/2023/NQ-HĐQT.	14/6/2023.	Tờ trình số 170/2023/TT-TGD v/v Gia hạn dịch vụ hỗ trợ cho phần mềm Cơ sở dữ liệu Oracle đang sử dụng cho hệ thống Corebanking và hệ thống Thẻ	100%
58	58/2023/NQ-HĐQT.	15/6/2023.	Tờ trình số 191/2023/TT-TGD v/v Thay thế thiết bị HSM Payshield 9000 tại Trung tâm Dữ liệu dự phòng (DR)	100%
59	59/2023/NQ-HĐQT.	15/6/2023.	Tờ trình số 198/2023/TT-TGD v/v Sửa đổi, bổ sung Quy định cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn	100%
60	60/2023/NQ-HĐQT.	16/6/2023	Tờ trình số 202/2023/TT-TGD v/v Liên kết hợp tác cung cấp sản phẩm/dịch vụ tài chính không có tài sản bảo đảm dành cho CBNV đang làm việc tại Bệnh viện Quốc Tế City (CIH)	100%
61	61/2023/NQ-HĐQT.	20/6/2023	Tờ trình 206A/2023/TT-TGD ngày 20/6/2023 v/v Kiến nghị điều chỉnh PA hỗ trợ phục hồi QTDND Thanh Phú	100%
62	62/2023/NQ-HĐQT.	21/6/2023	Tờ trình số 204/2023/TT-TGD ngày 19/6/2023 của Ban điều hành về việc sử dụng dịch vụ tư vấn của Công ty TNHH Hưng An Điền	100%
63	63/2023/NQ-HĐQT.	26/6/2023	Tờ trình số 215/2023/TT-TGD v/v Thông qua chủ trương triển khai thực hiện một số công việc liên quan đến Vietbank	100%
64	64/2023/NQ-HĐQT.	26/6/2023	Tờ trình số 219/2023/TT-TGD ngày 26/6/2023 v/v phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank trong Tháng 6 năm 2023	100%
65	65/2023/NQ-HĐQT.	28/6/2023	Tờ trình số 222/2023/TT-TGD v/v Thông qua chủ trương triển khai dự án thành lập mô hình Khối phát triển kinh doanh.	100%
66	66/2023/NQ-HĐQT.	28/6/2023	Tờ trình số 108/2023/TT-VP.HĐQT v/v triển khai thực hiện hồ sơ tăng vốn điều lệ năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	100%
67	67/2023/NQ-HĐQT.	28/6/2023.	Tờ trình số 05.HĐTĐCC.23 về thay đổi TSBĐ cho Khách hàng Cty TNHH Y tế Hoa Lâm – Shangri-La.	100%

T. C. P. K. H. A. N. G.

*Handwritten signature*



68	68/2023/NQ-HĐQT.	28/6/2023.	Tờ trình số 06.HĐTDCC.23 về thay đổi TSBĐ cho Khách hàng Cty CP đầu tư SXTM Mai Anh.	100%
69	69/2023/NQ-HĐQT.	28/6/2023.	Tờ trình số 07.HĐTDCC.23 về thay đổi TSBĐ cho Khách hàng Nguyễn Thị Ba.	100%
70	70/2023/NQ-HĐQT.	28/6/2023.	Tờ trình số 08/TT/HĐTDCC.23 v/v Thay đổi tài sản bảo đảm cho KH Cty cổ phần Kingdom Đông Dương	100%
71	71/2023/NQ-HĐQT.	29/6/2023.	Tờ trình số 229/2023/TT-TGD ngày 28/6/2023 của Quyền Tổng giám đốc về việc thông qua nội dung giao dịch giữa Vietbank và Người nội bộ - bà Lê Thị Tuyết Chinh	100%
72	72/2023/NQ-HĐQT.	29/6/2023.	Tờ trình số 09/TT/HĐTDCC.23 ngày 28/6/2023 của HĐTDCC về việc cấp tín dụng cho khách hàng Công ty TNHH TML RIVERSIDE	100%
73	73/2023/NQ-HĐQT.	29/6/2023.	Tờ trình số 03/2023/TT-UBNS về đánh giá tái bổ nhiệm, tái ký HĐLĐ đối với bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên - Kế toán trưởng Vietbank	100%
74	74/2023/NQ-HĐQT.	29/6/2023	Tờ trình số 220/2023/TT-TGD v/v Duyệt thuận chi phí duy trì bảo trì hệ thống 25 máy ATM NCR ATM tại Vietbank (Mua và triển khai lắp đặt vận hành sử dụng đợt 1 năm 2019)	100%
75	75/2023/NQ-HĐQT.	30/6/2023.	Tờ trình số 07/2023/TT-CT.HĐQT ngày 27/6/2023 v/v thay đổi thành viên Hội đồng khoa học và cơ chế cung cấp thông tin cho Hội đồng khoa học	100%
76	76/2023/NQ-HĐQT.	30/6/2023.	Tờ trình số 226/2023/Ttr-TGD v/v Trình ngân sách hỗ trợ tổ chức Hội thao Vietbank	100%
77	77/2023/NQ-HĐQT.	30/6/2023.	Tờ trình số 228/2023/TT-TGD v/v Triển khai thanh lý Hợp đồng đặt cọc và Hợp đồng hứa mua hứa bán tòa nhà Lim 2	100%

*Handwritten mark*





**DANH MỤC CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
(6 tháng năm 2023)**

STT	SỐ & KÝ HIỆU	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/2023/QĐ-HĐQT	09/01/2023	QĐ nhân sự Hội đồng mua sắm tài sản	100%
2	02/2023/QĐ-HĐQT	17/01/2023	QĐ thành lập Hội đồng mua sắm tài sản	100%
3	03/2023/QĐ-HĐQT	31/01/2023	QĐ tái bổ nhiệm GD CN BR-VT - Ông Nguyễn Hồng Hải	100%
4	04/2023/QĐ-HĐQT	31/01/2023	QĐ bổ nhiệm PGĐ phụ trách CN An Giang - Ông Nguyễn Minh Hà	100%
5	05/2023/QĐ-HĐQT	31/01/2023	QĐ bổ nhiệm PGĐ phụ trách CN Nghệ An - Bà Nguyễn Thị Hồng Lê	100%
6	06/2023/QĐ-HĐQT	01/02/2023	QĐ v/v ban hành Quy chế an toàn thông tin	100%
7	07/2023/QĐ-HĐQT	02/02/2023	QĐ tặng Lo go Vietbank 10 năm	100%
8	08/2023/QĐ-HĐQT	02/02/2023	QĐ thường thâm niên nhân dịp kỷ niệm 16 năm ngày thành lập VB dành cho CBNV có thâm niên gắn bó năm 2022	100%
9	09/2023/QĐ-HĐQT	09/02/2023	Thông qua phương án phát hành CCTG VB trong tháng 02/2023 đối với HDB	100%
10	10/2023/QĐ-HĐQT	10/2/2023	QĐ miễn nhiệm ông Lê Huy Dũng- Cố vấn HĐQT	100%
11	11/2023/QĐ-HĐQT	13/02/2023	QĐ bổ nhiệm ông Lê Huy Dũng- Phó TGD Vietbank	100%
12	12/2023/QĐ-HĐQT	15/02/2023	Thông qua phương án phát hành CCTG VB trong tháng 02/2023 đối với LPB	100%
13	13/2023/QĐ-HĐQT	24/02/2023	QĐ về nhân sự Ủy ban QLRR	100%
14	14/2023/QĐ-HĐQT	27/02/2023	QĐ tái bổ nhiệm ông Trần Văn Lâm- GD CN Cần Thơ	100%
15	15/2023/QĐ-HĐQT	01/03/2023	QĐ bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Phương Thảo- GD Khối QLRR	100%
16	16/2023/QĐ-HĐQT	03/03/2023	QĐ thành lập BTĐ Hội sở	100%
17	17/2023/QĐ-HĐQT	06/03/2023	QĐ thành lập Hội đồng thanh lý TS tại TTKD Âu Cơ	100%
18	18/2023/QĐ-HĐQT	06/03/2023	QĐ sửa đổi, bổ sung chính sách QLRR	100%
19	19/2023/QĐ-HĐQT	14/03/2023	QĐ thành lập tiểu ban xử lý khủng hoảng thông tin	100%
20	20/2023/QĐ-HĐQT	15/03/2023	QĐ thôi giữ chức vụ GD KV Miền Trung - Bà Bùi Đỗ Bích Vân	100%
21	21/2023/QĐ-HĐQT	15/03/2023	QĐ bổ nhiệm GD KV Nghệ An kiêm GD KV Quảng Ninh Hải Phòng, kiêm GD KV Miền trung - Ông Trần Văn Nam	100%
22	22/2023/QĐ-HĐQT	15/03/2023	QĐ thôi giữ chức vụ GD CN Đà Nẵng - Bà Bùi Đỗ Bích Vân	100%



*Handwritten signature or mark in blue ink.*



23	23/2023/QĐ-HĐQT	15/03/2023	QĐ bổ nhiệm PGĐ CN Đà Nẵng giữ chức vụ PGĐ phụ trách CN Đà Nẵng - Ông Nguyễn Văn Mẫn	100%
24	24/2023/QĐ-HĐQT	20/03/2023	QĐ ban hành quy chế thẩm quyền phán quyết cấp TD	100%
25	25/2023/QĐ-HĐQT	20/03/2023	QĐ ban hành quy định phân quyền phán quyết cấp TD, định giá TSĐB cho các cấp phê duyệt	100%
26	26/2023/QĐ-HĐQT	21/03/2023	QĐ phân quyền phán quyết cấp TD của chuyên gia phê duyệt cấp cao - Ông Lê Huy Dũng	100%
27	27/2023/QĐ-HĐQT	21/03/2023	QĐ phân quyền phán quyết cấp TD của chuyên gia phê duyệt cấp cao - Ông Phạm Danh	100%
28	28/2023/QĐ-HĐQT	21/3/2023	QĐ phân quyền phán quyết cấp TD của chuyên gia phê duyệt cấp cao - Ông Nguyễn Trọng Phúc	100%
29	29/2023/QĐ-HĐQT	21/03/2023	QĐ phân quyền phán quyết cấp TD của chuyên gia phê duyệt cấp cao - Ông Nguyễn Đình Bảo Ái	100%
30	30/2023/QĐ-HĐQT	21/03/2023	QĐ phân quyền phán quyết cấp TD của chuyên gia phê duyệt cấp cao - Ông Nguyễn Văn Mẫn	100%
31	31/2023/QĐ-HĐQT	29/03/2023	QĐ thành lập HĐTD	100%
32	32/2023/QĐ-HĐQT	29/03/2023	QĐ tái bổ nhiệm Phó TGD - Ông Nguyễn Tiến Sỹ	100%
33	33/2023/QĐ-HĐQT	30/03/2023	QĐ ban hành Quy chế phòng, chống rửa tiền tại VB	100%
34	34/2023/QĐ-HĐQT	31/03/2023	QĐ tái bổ nhiệm giữ chức vụ GD CN Vĩnh Phúc - Ông Nguyễn Công Minh	100%
35	35/2023/QĐ-HĐQT	31/03/2023	QĐ tái bổ nhiệm giữ chức vụ PGĐ phụ trách CN TP.HCM - Ông Nguyễn Hữu Xinh	100%
36	36/2023/QĐ-HĐQT	14/4/2023	QĐ thành lập HĐ thanh lý tài sản TTKD Cộng Hòa	100%
37	37/2023/QĐ-HĐQT	17/4/2023	QĐ ban hành quy tắc phân quyền phê duyệt trong hoạt động xử lý nợ tại Ngân hàng TMCP VNTT	100%
38	40/2023/QĐ-HĐQT	26/4/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân sự Phó GD phụ trách CN Long An - Ông Nông Thụy Hoàng Phương	100%
39	41/2023/QĐ-HĐQT	26/4/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân sự GD CN Bắc Sài Gòn - Ông Nguyễn Khoa Hòa Thuận	100%
40	42/2023/QĐ-HĐQT	27/4/2023	QĐ bổ nhiệm chức danh Cố vấn HĐQT - Bà Đặng Hồng Thi	100%
41	43/2023/QĐ-HĐQT	05/5/2023	QĐ bổ nhiệm ông Lê Bá Trực - chuyên viên cao cấp VP.HĐQT	100%
42	44/2023/QĐ-HĐQT	05/5/2023	QĐ bổ nhiệm bà Bùi Thị Thúy Phương - chuyên viên cao cấp VP.HĐQT	100%



43	45/2023/QĐ-HĐQT	10/5/2023	QĐ thôi phân công phụ trách CN Quảng Ngãi - Bà Trần Thị Thanh Đào	100%
44	46/2023/QĐ-HĐQT	10/5/2023	QĐ tuyển dụng và bổ nhiệm GD CN Quảng Ngãi KV Miền Trung - Ông Đỗ Tấn Vũ	100%
45	47/2023/QĐ-HĐQT	10/5/2023	QĐ điều chỉnh lương - Bà Đặng Hồng Thi	100%
46	48/2023/QĐ-HĐQT	11/5/2023	QĐ chấm dứt hoạt động của BDA, Ban triển khai DA Thông tư 41/2016/TT-NHNN và Thông tư 13/2018/TT-NHNN	100%
47	49/2023/QĐ-HĐQT	19/5/2023	QĐ ban hành CCTG tháng 5/2023	100%
48	55/2023/QĐ-HĐQT	19/5/2023	QĐ bổ nhiệm chức danh Phó TGD VB - Bà Trần Thị Lâm	100%
49	56/2023/QĐ-HĐQT	23/5/2023	QĐ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng cơ cấu lại thời hạn trả nợ & giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ KH gặp khó khăn	100%
50	57/2023/QĐ-HĐQT	25/5/2023	QĐ ban hành Quy chế nhận TSBD	100%
51	58/2023/QĐ-HĐQT	29/5/2023	QĐ nhân sự Ủy ban nhân sự	100%
52	59/2023/QĐ-HĐQT	31/5/2023	QĐ ban hành quy chế chi hoa hồng môi giới tại VB	100%
53	60/2023/QĐ-HĐQT	01/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm PGD phụ trách CN Kiên Giang - Ông Đặng Văn Khoa	100%
54	61/2023/QĐ-HĐQT	01/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm GD CN Đồng Tháp - Ông Nguyễn Anh Khoa	100%
55	62/2023/QĐ-HĐQT	02/6/2023	QĐ nhân sự Ủy ban nhân sự	100%
56	63/2023/QĐ-HĐQT	05/6/2023	QĐ sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động bộ máy điều hành của Ngân hàng TMCP VNNT	100%
57	64/2023/QĐ-HĐQT	13/6/2023	QĐ phát hành CCTG Vietbank trong tháng 6/2023 theo TTr số 195/2023/TT-TGD ngày 12/6/2023	100%
58	65/2023/QĐ-HĐQT	15/6/2023	QĐ thành lập Hội đồng thanh lý tài sản xe ô tô tại VB	100%
59	66/2023/QĐ-HĐQT	19/6/2023	QĐ phát hành CCTG Vietbank trong tháng 6/2023 theo TTr số 203/2023/TT-TGD ngày 16/6/2023	100%
60	67/2023/QĐ-HĐQT	20/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân sự GD KV Nghệ An - Ông Trần Văn Nam	100%
61	68/2023/QĐ-HĐQT	20/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân sự GD KV Miền Tây - Ông Hoàng Thanh Lâm	100%
62	69/2023/QĐ-HĐQT	21/6/2023	QĐ bổ nhiệm chức danh Trợ lý Chủ tịch HĐQT - Ông Trương Văn Phước	100%
63	70/2023/QĐ-HĐQT	27/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân sự Phó GD phụ trách CN Quảng Ninh - Ông Vũ Đức Dũng	100%
64	71/2023/QĐ-HĐQT	27/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân sự Phó GD phụ trách CN Sài Gòn - Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo	100%
65	72/2023/QĐ-HĐQT	29/6/2023	QĐ thông qua P/A phát hành CCTG trong tháng 6/2023 cho Nam Á Bank	100%



*Handwritten signature or initials in blue ink.*

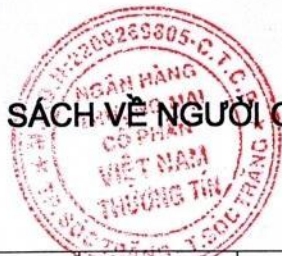


66	73/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	QĐ nhân sự Hội đồng Khoa học	100%
67	74/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm Kế toán trưởng - Bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên	100%
68	75/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	QĐ điều động nhân sự - Ông Nguyễn Chí Vinh	100%
69	76/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm Phó TGD kiêm nhiệm GD Vùng TP HCM 2 - Ông Phạm Danh	100%
70	76A/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm Phó TGD kiêm nhiệm GD Vùng TP HCM 1 - Ông Nguyễn Trọng Phúc	100%
71	76B/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	QĐ tái bổ nhiệm nhân GD KV Nam Trung Bộ - Tây Nguyên - Ông Phạm Đức Nhân	100%

*Handwritten signature*



**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN (VIETBANK)**  
**TÍNH ĐẾN NGÀY 30/06/2023**



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông: Dương Nhất Nguyên		Chủ tịch HĐQT			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
2	Ông: Nguyễn Hữu Trung		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên HĐQT độc lập, Quyền Tổng Giám đốc			26/04/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
3	Bà: Quách Tố Dung		Thành viên HĐQT			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
4	Bà: Lê Thị Xuân Lan		Thành viên HĐQT			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Bà: Lương Thị Hương Giang		Thành viên HĐQT			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
6	Ông: Hứa Ngọc Nghĩa		Trưởng Ban kiểm soát			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
7	Ông: Mạc Hữu Danh		Thành viên BKS chuyên trách			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
8	Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung		Thành viên BKS chuyên trách			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
9	Bà: Lê Thị Tuyết Chinh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT			31/5/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
10	Bà: Trần Thị Lâm		Phó Tổng giám đốc			19/05/2023		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
11	Ông: Phạm Danh		Phó Tổng giám đốc			13/11/2017		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12	Bà: Ngô Trần Đoan Trinh		Phó Tổng giám đốc			13/11/2017		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
13	Ông: Nguyễn Trọng Phúc		Phó Tổng giám đốc			18/10/2016		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
14	Ông: Nguyễn Tiến Sỹ		Phó Tổng giám đốc			08/03/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
15	Ông: Đỗ Khoa Hiệp		Phó Tổng giám đốc			21/03/2022		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
16	Ông: Nguyễn Đăng Khoa		Phó Tổng giám đốc			12/12/2022		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
17	Ông: Lê Huy Dũng		Phó Tổng giám đốc			13/02/2023		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank

159905  
 NI HANG  
 NG MA  
 PHAN  
 T NAM  
 JONG TI  
 NG-T.S

*Handwritten signature*



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
18	Ông: Trương Ngọc Phú		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			01/04/2014		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
19	Ông: Hoàng Dũng		Phó Ban kiểm toán nội bộ			01/12/2014		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
20	Bà: Võ Nguyễn Thanh Nhiên	0001219526	Kế toán trưởng			02/06/2022		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
21	Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín		Công ty con của Vietbank			06/06/2011		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Công ty con của Vietbank
22	Bà: Đặng Hồng Thi		Người đại diện theo ủy quyền của Vietbank và Chủ tịch Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank kiêm Người phụ trách			04/05/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người có liên quan của Vietbank



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			quản trị công ty						
23	Ông: Cao Văn Điền		Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank			16/05/2017		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người có liên quan của Vietbank

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations)*





**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
(tính đến 30/06/2023)



STT	Nhóm đối tượng	Chức vụ tại công ty	Số dư tiền gửi (đồng)	Thẻ/cho vay/CKBL (đồng)	Ghi chú
1	HĐQT và Người có liên quan		86,131,892,005.28	867,140,183,974.00	Bao gồm Nguyễn Hữu Trung
2	BKS và Người có liên quan		543,507,498.00	426,570,051.00	
3	Ban điều hành và Người có liên quan		110,165,126,749.80	649,372,260,598.00	Không bao gồm Nguyễn Hữu Trung
4	Ban KTNB và Người có liên quan		406,759,595.00	1,309,959,173.00	
5	Người phụ trách quản trị công ty và Người có liên quan		6,730,105,018.00	73,536,833,166.00	
6	Kế toán trưởng		144,442,486.00	-	
7	Công ty con của Vietbank		2,331,973,128.00	-	
8	Ban điều hành của Công ty con của Vietbank		46,484,834,303.00	54,000,000,000	

*ll*

*ll*





DM5

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ  
(VỀ GIAO DỊCH, HỢP ĐỒNG)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Bà: Dương Văn Anh	Em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank			09/07/2021	<p>Nghị quyết HĐQT số 58/2021/NQ-HĐQT ngày 9/7/2021.</p> <p>Hợp đồng thuê nhà số 0907/2021/HĐTN.HCM.</p> <p>Nghị quyết HĐQT số 63/2021/NQ-HĐQT ngày 9/8/2022.</p> <p>Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ngày 09/08/2022.</p>	<p>- Vietbank thuê nhà của bà Dương Văn Anh tại số 90 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, TP.HCM. Thời hạn thuê: 05 năm (từ tháng 7/2021 đến tháng 7/2026). Giá thuê: 230,5 triệu đồng/tháng (đã bao gồm thuế)</p> <p>- Ngày 09/08/2022, Vietbank và bà Dương Văn Anh ký Phụ Lục điều chỉnh lại thời gian và giá thuê:</p> <p>+ Từ ngày 01/07/2022 -&gt; 31/12/2022: 57.673.974 đồng/ tháng (đã bao gồm thuế)</p> <p>+ Từ ngày 01/01/2023 -&gt; 30/06/2026: 161.665.000 đồng/ tháng (đã bao gồm thuế).</p>	



*Handwritten signature in blue ink.*



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
2	Ông: Dương Nhất Nguyên	Ông Dương Nhất Nguyên là Người nội bộ của Vietbank, ủy quyền cho bà Khuu Thị Phương Hằng đại diện giao dịch với Vietbank cho thuê nhà ở và quyền sử dụng đất tại số 70-72 đường 17A, Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, HCM.			08/02/2018	Nghị quyết HĐQT số 67/NQ-HĐQT.16 ngày 03/10/2016.  Hợp đồng thuê nhà số 0802/2018/HĐT.N.HCM  Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thuê nhà ngày 29/04/2022.	- Thuê toàn bộ căn nhà số 70-72 Đường 17A, P. Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP.HCM. Thời hạn: Thuê 7 năm (từ 1/10/2017 đến 30/9/2024). Giá thuê: 70 triệu đồng/tháng (đã bao gồm thuế).  - Ngày 29/04/2022, Vietbank và người được ủy quyền bà Khuu Thị Phương Hằng ký Phụ Lục điều chỉnh lại giá thuê: từ ngày 01/05/2022 đến 30/09/2024 giá thuê 150,000,000 đồng/tháng (chưa bao gồm thuế).	
3	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva	Tổ chức mà Người liên quan (bà Dương Mai Anh và Dương Vân Anh là em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank) của Người nội bộ sở hữu từ 5% vốn điều lệ.			30/6/2021	Nghị quyết HĐQT số 55/2021/NQ-HĐQT ngày 29/6/2021.  Hợp đồng hợp tác và cung cấp dịch vụ Vietbank – Vidiva (số 3006 ngày 30/6/2021) và các phụ lục 1, 2, 3.  Hợp đồng dịch vụ tư vấn ngày 1/10/2021	1. Nội dung: - Dịch vụ kết nối cổng thanh toán Vietbank – Vidiva - Dịch vụ thu hộ - Dịch vụ ví điện tử 2. Giá trị giao dịch: - Vidiva đã hoàn ứng số tiền VB ứng trước cho dịch vụ chi hoa hồng môi giới số tiền 10 tỷ đồng. Số tiền VB đã thanh toán cho dịch vụ chi hoa hồng môi giới cho Vidiva đến	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
						Nghị quyết 91/2021/NQ-HĐQT ngày 18/11/2021 phê duyệt thông qua chính sách phát triển KH mới, trong đó có nội dung tạm ứng 10 tỷ đồng.	ngày 30/06/2023 là 7.150.000 đồng. - Phí dịch vụ VB đã thu Vidiva trong trong 6 tháng đầu năm 2023 là 16.500đ (lũy kế từ khi phát sinh dịch vụ đến giờ là 2.873.836 đồng).	
4	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva	Tổ chức mà Người liên quan (bà Dương Mai Anh và Dương Văn Anh là em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank) của Người nội bộ sở hữu từ 5% vốn điều lệ.			30/6/2021	Nghị quyết HĐQT số 45/2023/NQ-HĐQT ngày 24/05/2023: Giao dịch và mẫu hợp đồng cung ứng bảo trợ cho tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán ký kết giữa Vietbank với Vidiva. Giao Vietbank – CN Hồ Chí Minh là đơn vị đầu mối ký kết hợp đồng với Công ty Vidiva	1. Nội dung: - Vietbank cung cấp dịch vụ bảo trợ cho Vidiva đối với sản phẩm Pay by Account của Mastercard, đồng thời Vidiva ủy quyền cho Vietbank thực hiện các quyền, nghĩa vụ thanh toán, quyết toán với Mastercard 2. Thực hiện giao dịch: - Vietbank và Vidiva đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ tổ chức bảo trợ cho sản phẩm Pay by Account số CHCM_HDCCDVBT PAYBYACC 01.25052023 ngày 25/05/2023 - Vidiva đã mở các tài khoản và nộp	

1026  
AN H  
CÔNG  
PHÁ  
T N  
CÔNG

*mu*



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							tiền vào tài khoản ký quỹ, cụ thể: + TK đảm bảo thanh toán: 000 000 246 791 + TK thu phí: 000 001 089 240 + TK ký quỹ: 000003220978 + TK ký quỹ dự phòng: 000003220980 - Vidiva đã nộp tiền vào: + TK ký quỹ số tiền 1,2 tỷ đồng (#50,000USD) ngày 30/05/2023 + TK ký quỹ dự phòng số tiền 300 triệu đồng ngày 30/05/2023 Vietbank đã mở tài khoản quyết toán tại ngân hàng BIDV và Habib (Mỹ)	
5	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva	Tổ chức mà Người liên quan (bà Dương Mai Anh và Dương Văn Anh là em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank) của Người nội bộ sở hữu từ 5% vốn điều lệ.			01/12/2021	Nghị Quyết 10/2023 ngày 19/01/2023 và Nghị quyết HĐQT số 52/2023 ngày 06/6/2023	Nội dung: - Vietbank và Vidiva tiếp tục gia hạn hợp đồng chi hoa hồng môi giới đến ngày 31/12/2024. - Liên kết tài khoản ví giữa chủ tài khoản Vietbank – Ví Ting. - Triển khai mở tài khoản Vietbank, eKYC thông qua Ví Ting. - Hợp đồng chi hoa hồng môi giới Vietbank sẽ thanh toán cho Vidiva	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<p>là: 100.000 VNĐ/ 1 tài khoản với tổng số lượng tài khoản theo thỏa thuận 100.000 tài khoản.</p> <p>- Công ty Vidiva đã thực hiện hoàn trả số tiền tạm ứng còn lại theo hợp đồng môi giới cho Vietbank.</p>	







**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC  
(VỀ TÍN DỤNG)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHQĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
1	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la	Tổ chức mà người liên quan (mẹ ông Dương Nhất Nguyên-CT HĐQT Vietbank) là Chủ tịch HĐQT và Người nội bộ Vietbank là đại diện vốn góp và là thành viên HĐQT (bà Quách Tố Dung – TV HĐQT)			Tháng 10/2018	19612BB/HDTD.20 ngày 23/11/2020	Cấp tín dụng: 266.292 triệu đồng
2	Công ty TNHH BV QT CITY	Tổ chức mà người liên quan (mẹ ông Dương Nhất Nguyên-CT HĐQT Vietbank) là Chủ tịch HĐQT			Tháng 11/2018	2210 BB/HDTDHo.2021 ngày 24/12/2021 Và 66BB/HDTDCC.2022 ngày 23/02/2022 Nghị quyết của HĐQT số 13/2022/NQ-HĐQT ngày 28/02/2022. 06BB/HDTDCC.2023 ngày 13/01/2023 Nghị quyết của HĐQT số 07/2023/NQ-HĐQT ngày 18/01/2023	Cấp tín dụng: 401.292 triệu đồng

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*





DM7

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ  
TÍNH ĐẾN NGÀY 30/06/2023**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Ông: Dương Nhất Nguyên		Chủ tịch HĐQT			14.592.000	3,05	
1.1	Ông: Dương Ngọc Hòa (Ba)		Không có			21.742.080	4,55	
1.2	Bà: Trần Thị Lâm (Mẹ)		Phó Tổng Giám đốc			114.000	0,02	
1.3	Dương Nhất Khôi (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
1.4	Dương Nhất An (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
1.5	Dương Nhất Khang (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
1.6	Ông: Dương Chí Viễn (Em trai)	Không có	Không có			0	0	
1.7	Bà: Dương Mai Anh (Em gái)		Không có			10.068.480	2,11	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.8	Bà: Dương Bảo Anh (Em gái)		Không có			8.124.096	1,70	
1.9	Bà: Dương Vân Anh (Em gái)		Không có			0	0	
1.10	Công ty TNHH TMDV Ánh Trăng Bạc (Tổ chức mà ông Nguyễn sở hữu 90% VĐL.)		Không có			0	0	
1.11	Công ty CP Vi Mạch Điện tử Việt Vmicro (Tổ chức mà người liên quan (mẹ) là chủ tịch HĐQT, người khai và ba, em gái (Dương Mai Anh) sở hữu từ 5% VĐL trở lên và em gái (Dương Mai Anh) là thành viên HĐQT)		Không có			0	0	
1.12	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la (Tổ chức mà người liên quan (Mẹ ruột) là Chủ tịch		Không có			0	0	





Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	HĐTV)							
1.13	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Hoa Lâm (Tổ chức mà Người liên quan (em gái sở hữu 90%) sở hữu từ 5% VDL trở lên và là Chủ tịch HĐTV)		Không có			0	0	
1.14	Công ty TNHH Đầu Tư Kỹ Thuật Gia Thịnh (Tổ chức mà Người liên quan (em gái sở hữu 40%) sở hữu từ 5% vốn điều lệ và là chủ tịch HĐTV)		Không có			0	0	
1.15	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva (Tổ chức mà Người liên quan (em gái) sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên)		Không có			0	0	
1.16	Công ty TNHH BV QT CITY (Tổ chức mà Người liên quan (Mẹ ruột) là Chủ tịch		Không có			0	0	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	HĐTV)							
1.17	Công ty TNHH Dược Phẩm Hoa Lâm (Tổ chức mà người liên quan (Mẹ ruột) sở hữu từ 5% Vốn điều lệ trở lên)		Không có			0	0	
2	Ông: Nguyễn Hữu Trung		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên HĐQT độc lập, Quyền Tổng Giám đốc			0	0	
2.1	Bà: Nguyễn Trần Mai (Vợ)		Không có			0	0	
2.2	Ông: Nguyễn Hữu Minh Trí (Con ruột)		Không có			0	0	
2.3	Ông: Nguyễn Thị Minh Tâm (Con ruột)		Không có			0	0	
2.4	Ông: Alexandre Kieffer (Con rể)		Không có			0	0	
2.5	Ông: Nguyễn Hữu Thiết (Anh ruột)		Không có			0	0	





Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.6	Ông: Nguyễn Hữu Tín (Em ruột)		Không có			0	0	
2.7	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương (Em dâu)		Không có			0	0	
2.8	Bà: Nguyễn Thị Mộng Thúy (Em ruột)		Không có			0	0	
2.9	Ông: Nguyễn Huy Nhu (Em rể)		Không có			0	0	
2.10	Ông: Nguyễn Hữu Toàn (Em ruột)		Không có			0	0	
2.11	Bà: Nguyễn Thị Oanh (Em dâu)		Không có			0	0	
2.12	Bà: Trinh Middleton (Chị ruột)		Không có			0	0	
2.13	Ông: Bruce Middleton (Anh rể)		Không có			0	0	
3	Bà: Quách Tố Dung	Không có	Thành viên HĐQT			0	0	
3.1	Ông: Phan Thế Trung Nguyễn (Con trai)		Không có			0	0	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.2	Bà: Nguyễn Ngọc Linh Chi (Con dâu)		Không có			0	0	
3.3	Ông: Phan Thế Khôi Nguyễn (Con trai)		Không có			0	0	
3.4	Bà: Võ Thụy Thanh Nhân (Con dâu)		Không có			0	0	
3.5	Bà: Trần Sơ Nga (Chị)		Không có			0	0	
3.6	Bà: Trần Tố Dung (Chị)		Không có			0	0	
3.7	Bà: Quách Tố Quỳnh (Chị)		Không có			0	0	
3.8	Ông: Trang Hiếu (Anh rể)		Không có			0	0	
3.09	Công ty TNHH Vũ Quang Dung (Doanh nghiệp mà bà Quách Tố Dung là Chủ tịch HĐTV)		Không có			23.666.153	4,95	
3.10	Công ty TNHH Sỹ Phát (Doanh nghiệp mà bà		Không có			22.715.886	4,76	

*JP*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Quách Tố Dung là Chủ tịch HĐQT)							
3.11	Công ty TNHH Bất động sản Hoa Phát (Doanh nghiệp mà bà Quách Tố Dung là thành viên góp vốn sở hữu 20% Vốn điều lệ)		Không có			0	0	
3.12	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la (Công ty mà Bà Quách Tố Dung đại diện 10% vốn góp và là thành viên HĐQT)		Không có			0	0	
4	Bà: Lê Thị Xuân Lan	Không có	Thành viên HĐQT			0	0	
4.1	Ông: Lê Trí Thành (Anh ruột)	Không có	Không có			0	0	
4.2	Bà: Lê Thị Kim Thu (Em ruột)	Không có	Không có			0	0	
4.3	Ông: Lê Thành Long (Em ruột)	Không có	Không có			0	0	
4.4	Bà: Nguyễn Hồng Mai (Chị dâu)	Không có	Không có			0	0	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.5	Bà: Trần Bích Nga (Em dâu)	Không có	Không có			0	0	
5	<b>Bà Lương Thị Hương Giang</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			6.840.000	1,43	
5.1	Ông: Lương Duy Kiên (Cha ruột)	Không có	Không có			0	0	
5.2	Bà: Nguyễn Thị Thích (Mẹ ruột)	Không có	Không có			0	0	
5.3	Ông: Đỗ Hoàng Mạnh (Chồng)		Phó Giám đốc Khối CNTT			0	0	
5.4	Đỗ Hoàng Nhật Mai (Con ruột)		Không có			0	0	
5.5	Đỗ Hoàng Nhật Anh (Con ruột)		Không có			0	0	
5.6	Bà: Lương Thị Bích Thảo (Chị ruột)		Không có			0	0	
5.7	Ông: Trần Đức Hải (Anh rể)		Không có			0	0	
5.8	Ông: Lương Xuân Trường (Anh ruột)		Không có			0	0	
5.9	Bà: Nguyễn Quỳnh Mai		Không có			0	0	

*pl*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Chị dâu)							
5.10	Ông: Lương Chí Thanh Long (Em ruột)		Không có			0	0	
5.11	Bà: Bùi Hồng Trang (Em dâu)		Không có			0	0	
6	Ông: Hứa Ngọc Nghĩa		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
6.1	Bà: Nguyễn Phạm Diễm Khuê (Vợ)		Không có			0	0	
6.2	Hứa Nguyễn Gia Minh (Con)		Không có			0	0	
6.3	Hứa Nguyễn Gia Vinh (Con)		Không có			0	0	
6.4	Ông: Hứa Ngọc Nhã (Ba đẻ)		Không có			0	0	
6.5	Bà: Lý Thị Ngọc Mai (Mẹ đẻ)		Không có			0	0	
6.6	Ông: Hứa Ngọc Minh (Em trai)		Không có			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.7	Ông: Hứa Ngọc Thắng (Em trai)		Không có			0	0	
7	<b>Ông: Mạc Hữu Danh</b>		<b>Thành viên BKS chuyên trách</b>			0	0	
7.1	Bà: Trương Thị Hoàng Kim (Vợ)		Không có			0	0	
7.2	Mạc Đăng Khoa (Con trai)		Không có			0	0	
7.3	Mạc Gia Bảo (Con trai)		Không có			0	0	
7.4	Bà: Nguyễn Thị Bích Vân (Chị gái)		Không có			0	0	
7.5	Ông: Quan Vỹ Cao (Anh rể)		Không có			0	0	
7.6	Ông: Mạc Ryan (Anh trai)		Không có			0	0	
7.7	Bà: Liên Nha (Chị dâu)		Không có			0	0	
7.8	Bà: Nguyễn Thị Bích Liên (Em gái)		Không có			0	0	

*Handwritten signature*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.9	Ông: Andrew Thomas Yayne (Em rể)		Không có			0	0	
7.10	Ông: Trương Công Thành (Ba vợ)		Không có			0	0	
7.11	Bà: Lê Thị Hoàng Lý (Mẹ vợ)		Không có			0	0	
8	Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung		Thành viên BKS chuyên trách			0	0	
8.1	Ông: Nguyễn Viết Thuận (Ba dè)		Không có			0	0	
8.2	Bà: Đỗ Thị Hồng Phượng (Mẹ dè)		Không có			0	0	
8.3	Ông: Nguyễn Đỗ Minh Quang (Em ruột)		Không có			0	0	
9	Bà: Lê Thị Tuyết Chinh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT			74.214	0,02	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.1	Bà: Sái Thị Thanh (Mẹ ruột)	Không có	Không có			0	0	
9.2	Ông: Phạm Tiến Cường (Chồng)		Không có			0	0	
9.3	Phạm Gia Hoàng (Con ruột)		Không có			0	0	
9.4	Phạm Quang Vinh (Con ruột)		Không có			0	0	
9.5	Bà: Lê Hải Yến (Chị ruột)		Không có			0	0	
9.6	Ông: Hoàng Đức Đạt (Anh rể)		Không có			0	0	
9.7	Ông: Lê Đức Quyền (Em ruột)		Không có			0	0	
9.8	Bà: Trần Thị Kim Ngân (Em dâu)		Không có			0	0	
9.9	Ông: Lê Nguyễn Nghĩa (Em ruột)		Không có			0	0	
10	Trần Thị Lâm		Phó Tổng giám đốc			114.000	0,02	
10.1	Ông: Trần Chơi		Không			0	0	

*Handwritten signature*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Ba ruột)							
10.2	Bà: Võ Thị Thứ (Mẹ ruột)		Không			0	0	
10.3	Ông: Dương Ngọc Hòa (Chồng)		Không có			21.742.080	4,55	
10.4	Ông: Dương Nhất Nguyên (Con trai)		Chủ tịch HĐQT			14.592.000	3,05	
10.5	Ông: Dương Chí Viễn (Con trai)	Không có	Không có			0	0	
10.6	Bà: Dương Mai Anh (Con gái)		Không có			10.068.480	2,11	
10.7	Bà: Dương Bảo Anh (Con gái)		Không có			8.124.096	1,70	
10.8	Bà: Dương Vân Anh (Con gái)		Không có			0	0	
10.9	Bà: Trần Thị Phú (Chị gái)		Không có			0	0	
10.10	Bà: Trần Thị Thủy (Em gái)		Không có			0	0	
10.11	Bà: Trần Thị Chung		Không có			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Em gái)							
10.12	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la (Tổ chức mà người khai là Chủ tịch HĐQT)		Không có			0	0	
10.13	Công ty TNHH Bệnh Viện Quốc Tế City (Tổ chức mà người khai là Chủ tịch HĐQT)		Không có			0	0	
10.14	Công ty TNHH Dược Phẩm Hoa Lâm (Tổ chức mà người khai sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên)		Không có			0	0	
10.15	Công ty TNHH TMDV Ánh Trăng Bạc (Tổ chức mà con trai (Dương Nhất Nguyên) sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên)		Không có			0	0	

*ph*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.16	Công ty CP Vi mạch điện tử Việt Vmicro (Tổ chức mà người khai là chủ tịch HĐQT, con trai (Dương Nhất Nguyên) và chồng, con gái (Dương Mai Anh) sở hữu từ 5% VĐL trở lên và con gái (Dương Mai Anh) là thành viên HĐQT)		Không có			0	0	
10.17	Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Hoa Lâm (Tổ chức mà con gái (Dương Bảo Anh) sở hữu từ 5% VĐL trở lên và là Chủ tịch HĐQT)		Không có			0	0	
10.18	Công ty TNHH Đầu Tư Kỹ Thuật Gia Thịnh (Tổ chức mà con gái (Dương Mai Anh) sở hữu từ 5% VĐL trở lên và là Chủ tịch HĐQT)		Không có			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.19	Công ty Cổ Phần Công Nghệ Vidiva (Tổ chức mà con gái (Dương Mai Anh) sở hữu từ 5% VDL trở lên)		Không có			0	0	
11	<b>Ông: Phạm Danh</b>		Phó Tổng Giám đốc			11.400	0,00	
11.1	Bà: Quách Phương Thanh (Vợ)	Không có	Không có			0	0	
11.2	Phạm Trường Khang (Con đẻ)	Không có	Không có			0	0	
11.3	Phạm Trí Nam (Con đẻ)	Không có	Không có			0	0	
11.4	Ông: Phạm Tánh (Anh trai)	Không có	Không có			0	0	
11.5	Bà: Phạm Thị Lệ (Chị gái)	Không có	Không có			0	0	
11.6	Công ty TNHH 1TV First Family (Tổ chức mà Người liên quan (vợ) sở hữu từ 5% VDL trở lên và là Giám đốc)		Không có			0	0	

*ph*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.7	Công ty CP Independent (Tổ chức mà Người liên quan (vợ) sở hữu từ 5% VDL trở lên và là Giám đốc)		Không có			0	0	
12	<b>Bà: Ngô Trần Đoàn Trinh</b>	<b>Không</b>	<b>Phó Tổng giám đốc</b>			22.800	0,00	
12.1	Ông: Ngô Hồng (Ba đẻ)	Không	Không có			0	0	
12.2	Bà: Trần Thị Mai (Mẹ đẻ)	Không	Không có			0	0	
12.3	Ông: Ngô Duy Tiến (Em trai)	Không	Không có			0	0	
12.4	Bà: Ngô Thị Kiều Vân (Em gái)	Không	Không có			0	0	
12.5	Bà: Ngô Quốc Ý Tân (Em gái)	Không	Không có			0	0	
12.6	Ông: Tạ Minh Chiến (Em rể)	Không	Không có			0	0	
13	<b>Ông: Nguyễn Trọng Phúc</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			0	0	
13.1	Ông: Nguyễn Trọng Hạnh (Ba đẻ)	Không có	Không có			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13.2	Bà: Nguyễn Thị Thu (Mẹ đẻ)	Không có	Không có			0	0	
13.3	Ông: Nguyễn Trọng Đức (Em trai)	Không có	Không có			0	0	
13.4	Bà: Nguyễn Thị Cẩm Vân (Em gái)	Không có	Không có			0	0	
13.5	Nguyễn Hoàng (Con trai)	Không có	Không có			0	0	
13.6	Nguyễn Hoàng Phong (Con gái)	Không có	Không có			0	0	
13.7	Bà: Hoàng Thị Phương Linh (Vợ)	Không có	Không có			0	0	
13.8	Ông: Hoàng Xuân Tựu (Ba vợ)	Không có	Không có			0	0	
13.9	Bà: Nguyễn Thị Nết (Mẹ vợ)	Không có	Không có			0	0	
14	Ông: Nguyễn Đăng Khoa		Phó Tổng giám đốc			0	0	
14.1	Ông: Nguyễn Mai (Ba ruột)		Không có			0	0	

SP



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.2	Bà: Đặng Thị Phương (Mẹ)		Không			0	0	
14.3	Bà: Lương Hồng Lan (Vợ)		Không			0	0	
14.4	Nguyễn Khoa Thành (Con)		Không			0	0	
14.5	Nguyễn Hồng Lan Khanh (Con)		Không			0	0	
14.6	Nguyễn Hồng An Vy (Con)		Không			0	0	
14.7	Ông: Nguyễn Mai Hoàng (Anh)		Không			0	0	
14.8	Ông: Nguyễn Mạnh (Anh)		Không			0	0	
14.9	Ông: Nguyễn Ninh (Anh)		Không			0	0	
14.10	Bà: Nguyễn Thị Thu Trang (Chị)		Không			0	0	
14.11	Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh (Chị)		Không			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.12	Bà: Nguyễn Thị Phương Thu (Chị)		Không			0	0	
14.13	Ông: Lương Trung Chính (Ba vợ)		Không			0	0	
14.14	Bà: Trần Thị Hải Đường (Mẹ vợ)		Không			0	0	
14.15	Bà: Lương Thuỳ Trang (Em vợ)		Không			0	0	
14.16	Ông: Lương Việt Trung (Em vợ)		Không			0	0	
14.17	Bà: Nguyễn Thị Thơ (Em dâu)		Không			0	0	
14.18	Ông: Lê Quang Trung (Anh rể)		Không			0	0	
14.19	Ông: Võ Tấn Mười (Anh rể)		Không			0	0	
14.20	Ông: Lê Trầm (Anh rể)		Không			0	0	
14.21	Bà: Lê Thị Mỹ Năng (Chị dâu)		Không			0	0	

*pl*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.22	Bà: Bùi Thị Nguyên (Chị dâu)		Không			0	0	
14.23	Bà: Ngô Thị Chử (Chị dâu)		Không			0	0	
15	<b>Ông: Nguyễn Tiến Sỹ</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			5.700	0,00	
15.1	Bà: Võ Thị Kim Loan (Vợ)		Không có			0	0	
15.2	Nguyễn Bảo Hân (Con gái)		Không có			0	0	
15.3	Nguyễn Bảo Huy (Con trai)		Không có			0	0	
15.4	Ông: Nguyễn Hồng Sinh (Bố đẻ)		Không có			0	0	
15.5	Bà: Đoàn Thị Sương (Mẹ đẻ)		Không có			0	0	
15.6	Ông: Võ Thành Sơn (Bố vợ)		Không có			0	0	
15.7	Bà: Lâm Thị Sỹ (Mẹ vợ)		Không có			0	0	
16	<b>Ông: Đỗ Khoa Hiệp</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
16.1	Bà: Nguyễn Thị Bích Vân (Vợ)		Không có			0	0	
16.2	Đỗ Khoa Hạnh Chi (Con)		Không có			0	0	
16.3	John Đỗ Khoa Kiên (Con)		Không có			0	0	
16.4	Bà: Nguyễn Thị Tuyết (Mẹ ruột)		Không có			0	0	
16.5	Ông: Nguyễn Văn Tín (Cha vợ)		Không có			0	0	
16.6	Bà: Phạm Thị Ba (Mẹ vợ)		Không có			0	0	
16.7	Ông: Đỗ Khoa Tân (Anh ruột)		Không có			0	0	
16.8	Ông: Đỗ Khoa Tiến (Anh ruột)		Không có			0	0	
16.9	Bà: Đỗ Khoa Mỹ Linh (Chị ruột)		Không có			0	0	
16.10	Bà: Đỗ Thị Kim Thoa (Chị ruột)		Không có			0	0	
16.11	Bà: Đỗ Thị Phương Hoa (Chị ruột)		Không có			0	0	





Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
16.12	Bà: Đỗ Thị Phương Thùy (Chị ruột)		Không có			0	0	
16.13	Ông: Đỗ Khoa Hưng (Anh ruột)		Không có			0	0	
16.14	Bà: Châu Thị Ánh Mai (Chị dâu)		Không có			0	0	
16.15	Bà: Phạm Thị Tuyết Sương (Chị dâu)		Không có			0	0	
16.16	Ông: Phùng Đức Thọ (Anh rể)		Không có			0	0	
16.17	Ông: Huỳnh Công Hải (Anh rể)		Không có			0	0	
16.18	Ông: Nguyễn Văn Dũng (Anh rể)		Không có			0	0	
16.19	Bà: Đinh Thị Tường Thụy (Chị dâu)		Không có			0	0	
17.	<b>Lê Huy Dũng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			99.180	0,02	
17.1	Ông: Lê Huy Hùng (Ba ruột)		Không có			0	0	
17.2	Bà: Phạm Thị Nhung		Không có			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Mẹ ruột)							
17.3	Bà: Trịnh Diệu Anh (Vợ)		Phó văn phòng khu vực Miền Bắc			11.400	0,00	
17.4	Lê Phương Thảo (Con gái)		Không có			0	0	
17.5	Lê Huy Trí (Con trai)		Không có			0	0	
17.6	Bà: Lê Cẩm Vân (Em gái)		Không có			0	0	
17.7	Ông: Bùi Nguyên Long (Em rể)		Không có			0	0	
17.8	Bà: Nguyễn Thị Nhiên (Mẹ vợ)		Không có			0	0	
17.9	Ông: Trịnh Quang Minh (Em vợ)		Không có			0	0	
18.	Ông: Trương Ngọc Phú		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			11.400	0,00	
18.1	Bà: Lê Quỳnh Chi (Vợ)	Không có	Không có			0	0	
18.2	Ông: Trương Văn Thanh	Không có	Không có			0	0	

*Handwritten signature or mark*



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Bố đẻ)							
18.3	Bà: Nguyễn Thị Gái (Mẹ đẻ)	Không có	Không có			0	0	
18.4	Bà: Huỳnh Thị Năm (Mẹ vợ)	Không có	Không có			0	0	
18.5	Ông: Lê Đức Dương (Bố vợ)	Không có	Không có			0	0	
18.6	Trương Tuấn Minh (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
19.	<b>Ông: Hoàng Dũng</b>		<b>Phó Ban kiểm toán nội bộ</b>			0	0	
19.1	Bà: Nguyễn Thị Phương (Mẹ đẻ)	Không có	Không có			0	0	
19.2	Hoàng Bá Kiệt (Con trai)	Không có	Không có			0	0	
19.3	Hoàng Vân Bảo Ngọc (Con gái)	Không có	Không có			0	0	
19.4	Ông: Hoàng Văn Trí (Anh ruột)	Không có	Không có			0	0	
20.	<b>Bà: Võ Nguyễn Thanh</b>	<b>0001219526</b>	<b>Kế toán trưởng</b>			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Nhiên							
20.1	Bà: Nguyễn Thị Bạch Tuyết (Mẹ đẻ)		Không có			0	0	
20.2	Bà: Lâm Bông Cúc (Mẹ chồng)		Không có			0	0	
20.3	Ông: Võ Văn Nghiệp (Ba chồng)		Không có			0	0	
20.4	Ông: Võ Quốc Tú (Chồng)		Không có			0	0	
20.5	Võ Song Nhật Phương (con)		Không có			0	0	
20.6	Võ Quốc Khang (con)		Không có			0	0	
20.7	Ông: Võ Nguyễn Thân Nghi (Anh trai)		Không có			0	0	
20.8	Bà: Phạm Thị Sơn (Chị dâu)		Không có			0	0	